

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/HS-ST
Ngày 21 tháng 6 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Huân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Bằng và bà Đỗ Thị Kim Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thao - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Ngọc C, sinh ngày 27 tháng 8 năm 1969 tại Đông Anh, Hà Nội; nơi cư trú: Tổ 9, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị O (đã chết); có vợ là Vũ Thị Kim N1 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/02/2023 đến ngày 24/02/2023 được tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Ngọc C, sinh năm 1969, ở tổ 9, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc có hợp đồng đại lý xổ số với Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh Vĩnh Phúc. Trong quá trình bán vé xổ số, C đã thực hiện việc bán số lô, số đề cho những người có nhu cầu. Vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 21/02/2023, ở đầu ngõ 11, đường N, thuộc tổ 9, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, lần lượt có 02 người tự khai là Nguyễn Nhật L, sinh năm 1993 và Cao Phương L1, sinh năm 1989, đều khai trú tại xã S, huyện S1, tỉnh Tuyên Quang đến đặt vấn đề mua số lô, số đề của C thì được C đồng ý. C thỏa thuận với Nhật L và Phương L1 là số lô thì C tính với giá là 23.000đ/ 01 điểm lô, nếu trúng thì C trả 80.000đ/ 01 điểm lô, việc thắng thua dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày. Sau đó, Nguyễn Nhật L mua các số lô của C là: 25, 52, 29

mỗi số 50 điểm, tổng là 150 điểm x 23.000đ/01 điểm = 3.450.000đ. Cao Phương L1 mua các số lô của C là: 68, 86 mỗi số 40 điểm, tổng là 80 điểm x 23.000đ/01 điểm = 1.840.000đ. Tổng số tiền Nguyễn Nhật L và Cao Phương L1 mua các số lô của C là 3.450.000đ + 1.840.000đ = 5.290.000đ. C lấy ra 02 mảnh giấy (cáp) một mặt màu trắng, một mặt có in chữ màu đỏ (chữ XSMB – 8012 ghi ngày 21/02/2023) kẹp giữa một mảnh giấy than, màu xanh lam in chữ (Made in Thailan) để in các số lô cho các đối tượng nêu trên và ký tên của C vào 02 tờ (cáp). Ngay sau khi Nhật L và Phương L1 trả tiền cho C thì bị lực lượng Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, bắt quả tang. Tang vật Cơ quan Công an thu giữ gồm: Số tiền 5.290.000đ; 04 tờ giấy (cáp) có ghi chữ và số; 01 tờ giấy than màu xanh lam có ghi chữ Made in Thailan; 01 chiếc bút bi màu xanh nhãn hiệu Matixs.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Ngọc C đã khai nhận toàn bộ hành vi bán số lô như đã nêu trên, sau khi bán số lô cho những người mua, C không chuyển cho bằng cho ai mà giữ lại để tính thắng thua với người mua.

Cáo trạng số: 64/CT-VKSVP-P2 ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Lê Ngọc C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Ngọc C từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ thời gian tạm giữ, miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng, tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lê Ngọc C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc; bị cáo khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 21/02/2023, tại đầu ngõ 11, đường N, thuộc tổ 9, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, Lê Ngọc C đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô cho 02 người tự khai là Nguyễn Nhật L, sinh năm 1993 và Cao Phương L1, sinh

năm 1989, điều khai trú tại xã S, huyện S1, tỉnh Tuyên Quang với tổng số tiền là 5.290.000đ thì bị lực lượng Công an tỉnh phát hiện bắt quả tang. Tang vật Cơ quan Công an đã thu giữ gồm: Số tiền 5.290.000đ; 04 tờ giấy (cáp) có ghi chữ và số; 01 tờ giấy than; 01 chiếc bút bi.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô của bị cáo Lê Ngọc C đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự có hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[4] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an trong xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định. Vì vậy, có đủ điều kiện để áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015, phạt bị cáo Cải tạo không giam giữ và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc là phù hợp. Tại phiên tòa, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[7] Đối với 02 người tự khai tên là Nguyễn Nhật L, sinh năm 1993 và Cao Phương L1, sinh năm 1989, điều khai trú tại xã S, huyện S1, tỉnh Tuyên Quang, là những người mua số lô của C ngày 21/02/2023. Sau khi làm việc, lấy lời khai xong, Cơ quan Công an đã cho hai người này về và yêu cầu đến làm việc khi được triệu tập. Tuy nhiên, khi được triệu tập 02 người này đã không đến làm việc. Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch của 02 người này, kết quả: Trên hệ thống sổ sách, cơ sở dữ liệu dân cư do chính quyền địa phương xã S, huyện S1, tỉnh Tuyên Quang quản lý không ai có nhân thân, lai lịch như lời khai của Nguyễn Nhật L và Cao Phương L1. Vì vậy, việc Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ nhân thân, lai lịch của 02 người này sẽ xem xét xử lý sau là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu, tiêu hủy 01 bút bi; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.290.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc C phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1,3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc C 12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ 03 ngày từ ngày 21/02/2023 đến 24/02/2023 (01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ) nên bị cáo C còn phải chấp hành 11 (Mười một) tháng 21 (Hai một) ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố P giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố P nhận được quyết định thi hành án. Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Phạt Lê Ngọc C số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 bút bi; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.290.000 đồng (Năm triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng) là số tiền do phạm tội mà có.

Toàn bộ vật chứng và tiền nêu trên có đặc điểm như Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng do Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc lập ngày 17 tháng 5 năm 2023.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Ngọc C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Hồ sơ – CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- UBND phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, Tòa hình sự, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Ngọc Huân

